

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 849/CSTB-TCKT

Tây Ninh, ngày 23 tháng 07 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

- Mã chứng khoán: RTB

- Địa chỉ/Address: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại liên hệ: (0276) 3875266

Fax: (0276) 3875307

- E-mail: tbrc@tabiruco.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 số 200/BC-HĐQTCSTB ngày 23/07/2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/07/2024 tại đường dẫn: <http://www.tabiruco.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

Báo cáo số 200/BC-HĐQTCSTB
ngày 23/07/2024

Người được ủy quyền Công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Trần Thiên Phúc

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 200.../BC-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
- Điện thoại: 0276.3875.193; Fax: 0276.3875.307; Email: tbcrc@tabiruco.vn
- Vốn điều lệ: 879.450.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: RTB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/BB-ĐHĐCĐCSTB	13/5/2024	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Công ty CP cao su Tân Biên.
02	02/NQ-ĐHĐCĐCSTB	13/5/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Công ty CP cao su Tân Biên.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Bà Lê Thị Bích Lợi	Chủ tịch	24/6/2021	
02	Ông Trương Văn Cư	Thành viên điều hành	24/6/2021	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
03	Ông Dương Tấn Phong	Thành viên điều hành	24/6/2021	
04	Ông Lâm Thanh Phú	Thành viên không điều hành	24/6/2021	
05	Ông Đỗ Quốc Tuấn	Thành viên độc lập	24/6/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Lê Thị Bích Lợi	2/2	100%	
02	Ông Trương Văn Cư	2/2	100%	
03	Ông Dương Tấn Phong	2/2	100%	
04	Ông Lâm Thanh Phú	2/2	100%	
05	Ông Đỗ Quốc Tuấn	1/2	50%	Học lớp cao cấp LLCT

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động đối với Ban điều hành trong việc ban hành các nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh, triển khai theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành thực hiện đúng các Nghị quyết, chủ trương của ĐHCĐ và HĐQT đề ra. Hằng tháng HĐQT tham gia họp giao ban cùng với Ban điều hành để chỉ đạo, nắm bắt thông tin kết quả thực hiện các nghị quyết, chủ trương. Hằng quý HĐQT tổ chức họp đúng theo quy định và yêu cầu Ban điều hành báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã soát xét, kiểm toán để HĐQT nắm và có ý kiến chỉ đạo.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, kinh tế thế giới vẫn còn nhiều rủi ro, thách thức bởi căng thẳng địa chính trị (xung đột tại Ukraina, Biển Đơ và Trung Đông...) kéo dài, cạnh tranh giữa các nền kinh tế lớn về thương mại và công nghệ cùng với sự phân mảnh và bảo hộ thương mại gia tăng khiến đà phục hồi chậm lại; rủi ro an ninh năng lượng và lương thực vẫn hiện hữu, biến đổi khí hậu bất thường, khó lường hơn...v.v.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2024, bên cạnh những thuận lợi, Công ty tiếp tục đối mặt với không ít khó khăn do ảnh hưởng tình hình hình thời tiết diễn biến phức tạp nắng nóng kéo dài trong các tháng 01 - tháng 5 năm 2024 do tác động của hiện tượng El Nino gây không ít khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; Diện tích vườn cây Công ty cao su khai thác 2.369,62 ha (trong đó diện tích vườn cây Công ty tự khai thác 1.819,16 ha, nhượng quyền khai thác 550,46 ha) phần lớn trong giai đoạn già cỗi, miệng cạo cao, cường độ lao động nặng, năng suất thấp, thiếu lao động công nhân trực tiếp đã gây không ít khó khăn cho công tác sản xuất của đơn vị. Trước thực trạng khó khăn của ngành cao su, để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, Ban điều hành Công ty đã có những định hướng, giải pháp tổng quát như: Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra để chỉ đạo thực hiện hoàn thành vượt mức khối lượng sản xuất, khai thác, chế biến, tiêu thụ..., kiểm soát chặt chi phí, giá thành, chi phí đầu tư để cân đối với giá bán, triển khai thực hiện các dự án có hiệu quả kinh tế cao nhằm tận dụng tối đa lợi thế về quỹ đất. Tiếp tục sử dụng nguồn quỹ phúc lợi để hỗ trợ đơn giá khai thác góp phần tăng thu nhập cho người lao động.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban điều hành Công ty đã quyết tâm cao trong chỉ đạo và điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ thực hiện 6T/kế hoạch năm
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	647,586	461,150	71,211
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	229,001	154,999	67,685
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	192,366	124,693	64,821

(ghi chú: Số liệu thực hiện lũy kế 6 tháng đầu năm 2024 theo BCTC Riêng quý II/2024)

4. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	05/NQ-HĐQTCSTB	04/01/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
2	13/NQ-HĐQTCSTB	22/01/2024	Nghị quyết v/v thông qua kết quả bình xét thi đua và phương án thưởng năm 2023	100%
3	28/NQ-HĐQTCSTB	23/01/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
4	25/NQ-HĐQTCSTB	30/01/2024	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án trả lương bổ sung năm 2023	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	26/NQ-HĐQTCSTB	30/01/2024	Nghị quyết về công tác tiền lương	100%
6	31/NQ-HĐQTCSTB	02/02/2024	Nghị quyết v/v thống nhất các giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan trong năm 2024	100%
7	44/NQ-HĐQTCSTB	21/02/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
8	56/NQ-HĐQTCSTB	12/03/2024	Nghị quyết về thống nhất chủ trương công tác nhân sự	100%
9	59/NQ-HĐQTCSTB	14/03/2025	Nghị quyết v/v hợp hội đồng quản trị Công ty quý I/2024	100%
10	64/NQ-HĐQTCSTB	25/03/2024	Nghị quyết v/v thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
11	71/NQ-HĐQTCSTB	03/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
12	77/NQ-HĐQTCSTB	09/04/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
13	80/NQ-HĐQTCSTB	09/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
14	83/NQ-HĐQTCSTB	09/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
15	98/NQ-HĐQTCSTB	16/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
16	99/NQ-HĐQTCSTB	16/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
17	101/NQ-HĐQTCSTB	17/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
18	116/NQ-HĐQTCSTB	23/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
19	112/NQ-HĐQTCSTB	24/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
20	113/NQ-HĐQTCSTB	24/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
21	123/NQ-HĐQTCSTB	04/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
22	124/NQ-HĐQTCSTB	06/05/2024	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh nội dung một số tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
23	135/NQ-HĐQTCSTB	15/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
24	137/NQ-HĐQTCSTB	16/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
25	159/NQ-HĐQTCSTB	30/05/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
26	165A/NQ-HĐQTCSTB	31/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
27	163/NQ-HĐQTCSTB	03/06/2024	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty Quý II/2024	100%
28	168/NQ-HĐQTCSTB	10/06/2024	Nghị quyết v/v thống nhất chọn đơn vị soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2024	100%
29	172/NQ-HĐQTCSTB	13/06/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%

(Đính kèm Phụ lục Số Quyết định của HĐQT 6 tháng đầu năm 2024)

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS NK 2021-2026	Trình độ chuyên môn
01	Ông Nguyễn Văn Sang	Trưởng BKS	24/6/2021	Cử nhân kinh tế
02	Ông Hoàng Quốc Hưng	Thành viên BKS	24/6/2021	Cử nhân kinh tế
03	Ông Hoàng Văn Vinh	Thành viên BKS	24/6/2021	Cử nhân kinh tế Cử nhân luật

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Văn Sang	2/2	100%	100%	
02	Ông Hoàng Quốc Hưng	2/2	100%	100%	
03	Ông Hoàng Văn Vinh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Đầu năm 2024, Ban Kiểm soát Công ty đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của Công ty Cổ phần cao su Tân Biên gửi Hội đồng quản trị của Công ty thống nhất kế hoạch để làm cơ sở thực hiện nhiệm vụ, có gửi kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 của Công ty về Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam để theo dõi.

Phân công lĩnh vực phụ trách cho các thành viên Ban Kiểm soát để thuận tiện trong việc thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức các cuộc họp thường kỳ thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát Công ty.

Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 (báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất).

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Kiểm soát Công ty thực hiện các công việc theo kế hoạch đề ra như:

a. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm có 05 người. Trong đó, Chủ tịch làm việc theo chế độ chuyên trách, 03 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập.

Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch công tác trong năm 2024. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất đúng thành phần tham dự; điều hành các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư tài chính, các thành viên tham dự đều có đóng góp ý kiến phát biểu.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thành công (i) Hội nghị Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2023 (ii) Hội nghị đại biểu người lao động năm 2024 (iii) Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và ban hành các Nghị quyết, Quyết định để Ban điều hành tổ chức thực hiện.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT Công ty đã ban hành 186 văn bản. (Trong đó: 29 Nghị quyết, 30 Quyết định) Bộ phận công bố thông tin đã công bố các tài liệu theo quy định pháp luật, hoạt động luôn tuân thủ Nghị quyết, Điều lệ, Quy chế đảm nhiệm tốt vai trò với tư cách là người đại diện vốn, luôn đảm bảo tốt lợi ích của Công ty và cổ đông.

b. Giám sát hoạt động của Ban điều hành và cổ đông

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận; ngay từ những ngày tháng đầu năm, Công ty đưa các chỉ tiêu kế hoạch trên vào Nghị quyết về những nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 (Nghị quyết Hội đồng quản trị, Nghị quyết Hội nghị người lao động và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024).

Ban điều hành đã tổ chức chỉ đạo, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, lấy các chỉ tiêu đó làm mục tiêu phấn đấu, thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2024 được Tập đoàn thỏa thuận giao cho.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng quý II/2024 với doanh thu thuần đạt 108,5 tỷ đồng, giảm 34% so với cùng kỳ năm trước. Giá vốn hàng bán ở mức gần 103 tỷ đồng, giảm 34% nên lãi gộp đạt 5,7 tỷ đồng, giảm 27,8% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu hoạt động tài chính tăng 88% lên gần 2 tỷ đồng; chi phí hoạt động tài chính gấp 10 lần lên 1,3 tỷ đồng. Chi phí bán hàng giảm 4,4% xuống 785 triệu

đồng; chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 8,6% lên gần 6 tỷ đồng. Lãi khác tăng 33% lên 69,6 tỷ đồng.

Kết quả, lãi sau thuế quý II/2024 của Công ty đạt 55,5 tỷ đồng, tăng 22,5% so với cùng kỳ năm trước đó.

Nguyên nhân do Công ty có thu nhập khác tăng hơn so với cùng kỳ trên 17,13 tỷ đồng, chủ yếu từ thanh lý cây cao su. Kéo theo lợi nhuận sau thuế tăng gần 22,5% so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu của Công ty đạt 301,7 tỷ đồng, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước; lãi sau thuế đạt 124,7 tỷ đồng, tăng 22,3% so với cùng kỳ năm 2023.

Tổng tài sản của doanh nghiệp tính tới cuối quý II/2024 đạt 1.571,3 tỷ đồng, tăng 8% so với đầu năm. Tiền và các khoản tương đương tiền vẫn 63,6 tỷ đồng, giảm 16,4%; đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ở mức 327 tỷ đồng, gấp 3 lần so với đầu năm. Hàng tồn kho giảm mạnh 61% xuống 46,6 tỷ đồng.

Nhận xét của Ban kiểm soát: Ban điều hành đã chỉ đạo triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị với tinh thần trách nhiệm cao; công tác quản lý điều hành của Ban điều hành có nhiều nỗ lực, đáp ứng kịp thời theo yêu cầu công việc, đảm bảo hoạt động kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam; sự phối hợp và tạo mọi điều kiện của các đồng chí trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành để Ban Kiểm soát Công ty thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, quản lý vốn Chủ sở hữu, quản lý phân vốn của Công ty thực hiện đầu tư vào 02 dự án cao su ở Vương quốc Campuchia.

Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023-2024, Công ty đảm bảo nguồn cung cấp thông tin; công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành vẫn đảm bảo nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông phản ánh về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Trương Văn Cư	30/6/1968	Đại học	5/5/2016
02	Ông Trần Văn Toàn	16/02/1966	Đại học	5/5/2016
03	Ông Dương Tấn Phong	19/04/1968	Đại học	19/8/2019

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lâm Quang Phúc	22/10/1974	Đại học	19/8/2019

VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Đã thực hiện.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Đính kèm phụ lục I.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm phụ lục II*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm phụ lục III*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thị Bích Lợi

T.C.P. ★ H.

PHỤ LỤC. SỔ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

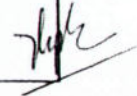
Stt	Số Quyết định	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HĐQTCSTB	02/01/2024	Quyết định v/v phê duyệt Hệ thống Bảng lương và chuyên xếp lương (sửa đổi, bổ sung)	100%
2	02/QĐ-HĐQTCSTB	04/01/2024	Quyết định v/v ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn (sửa đổi, bổ sung)	100%
3	14/QĐ-HĐQTCSTB	24/01/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý cây cao su gãy đổ	100%
4	33/QĐ-HĐQTCSTB	05/02/2024	Quyết định về công tác tạm chi trả tiền lương	100%
5	36/QĐ-HĐQTCSTB	16/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023.	100%
6	42/QĐ-HĐQTCSTB	21/02/2024	Quyết định v/v kiện toàn BCD phát triển bền vững	100%
7	48/QĐ-HĐQTCSTB	23/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán: Khảo sát, BC KTKT công trình: "sửa chữa NVH Công nhân"	100%
8	49/QĐ-HĐQTCSTB	23/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán: Khảo sát, BC KTKT công trình: "Hệ thống PCCC"	100%
9	50/QĐ-HĐQTCSTB	26/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán: Khảo sát, BC KTKT công trình: "sửa chữa đường lô"	100%
10	59/QĐ-HĐQTCSTB	14/03/2024	Quyết định v/v ban hành quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty	100%
11	68/QĐ-HĐQTCSTB	26/03/2024	Quyết định v/v phê duyệt danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.	100%
12	73/QĐ-HĐQTCSTB	04/04/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản: Quyền khai thác mù cao su	100%
13	74/QĐ-HĐQTCSTB	04/04/2024	Quyết định v/v điều chỉnh giá bán khởi điểm các gói tài sản số 3, 4, 5, của lô tài sản thanh lý	100%
14	82/QĐ-HĐQTCSTB	09/04/2024	Quyết định về công tác nhân sự	100%
15	84/QĐ-HĐQTCSTB	10/04/2024	Quyết định v/v phê duyệt phương thức thanh lý cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Xa Mát	100%
16	89/QĐ-HĐQTCSTB	11/04/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chăm sóc 01 ha cây Keo lai năm 2024	100%
17	100/QĐ-HĐQTCSTB	16/04/2024	Quyết định v/v cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
18	120/QĐ-HĐQTCSTB	02/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh giá trị vốn đầu tư công trình: "sửa chữa NVH Công nhân"	100%
19	122/HĐQTCSTB	03/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo sửa chữa NVH"	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	140/QĐ-HĐQTCSTB	15/05/2024	Quyết định v/v chuyển xếp lương đối với cán bộ Công đoàn chuyên trách	100%
21	144/QĐ-HĐQTCSTB	17/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt suất đầu tư tái canh, chăm sóc 1 ha cao su năm 2024	100%
22	154/QĐ-HĐQTCSTB	23/05/2024	Quyết định v/v điều chỉnh giá bán khởi điểm gói số 4 của lô tài sản công cụ dụng cụ đã qua sử dụng"	100%
23	155/QĐ-HĐQTCSTB	24/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lao động năm 2024	100%
24	156/QĐ-HĐQTCSTB	24/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch kinh phí An toàn VSLĐ năm 2024	100%
25	157/QĐ-HĐQTCSTB	24/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt KH kinh phí đào tạo và tập huấn ngắn hạn năm 2024	100%
26	165/QĐ-HĐQTCSTB	31/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán nông nghiệp năm 2024	100%
27	164/QĐ-HĐQTCSTB	04/06/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
28	169/QĐ-HĐQTCSTB	12/06/2024	Quyết định v/v ban hành quy chế quản lý xen canh cây ngắn ngày	100%
29	175/QĐ-HĐQTCSTB	20/06/2024	Quyết định v/v công tác sản xuất kinh doanh	100%
30	177/QĐ-HĐQTCSTB	26/06/2024	Quyết định v/v công tác tổ chức sản xuất	100%

Phụ lục I

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
TỔ CHỨC											
1	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM				Công ty mẹ - Cổ đông lớn (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ 98,46%) và có 4 thành đại diện góp vốn tham gia HĐQT (Bà Lê Thị Bích Lợi, Ông Trương Văn Cư, Ông Dương Tấn Phong, Ông Lâm Thanh Phú)
2	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh				Công ty con
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	Lê Thị Bích Lợi		Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	24/06/2021			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn - Công ty CP, TV.HĐQT
1.1	Lê Hoài Thanh			-	-	-	-	24/06/2021			Chồng 

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.2	Lê Thị Xuân Quỳnh			-	-	-	-	24/06/2021			Con
1.3	Lê Thị Ngọc Khánh			-	-	-	-	24/06/2021			Con
1.4	Lê Thị Chinh			-	-	-	-	24/06/2021			Chị
1.5	Lê Thị Chiến			-	-	-	-	24/06/2021			Chị
1.6	Lê Khả Thăng			-	-	-	-	24/06/2021			Anh
1.7	Trần Xuân Hoàng			-	-	-	-	24/06/2021			Anh rể
1.8	Nguyễn Thị Mỹ Dung			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
	Tổ chức										
1.9	Tập đoàn CNCSVN – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn
1.10	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	26/06/2018			TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
1.11	Công ty CP Thương mại dịch vụ và Du lịch Cao su			5700504805	05/10/2011	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Đại lộ Hoà Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	31/01/2018			TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2	Trương Văn Cư		TGD&TV.H ĐQT	-	-	-	-	25/05/2021			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT
2.01	Trương Văn Giàu			-	-	-	-	25/05/2021			Cha
2.02	Ngô Thị Tho			-	-	-	-	25/05/2021			Mẹ
2.03	Trương Thị Ngọc Thu			-	-	-	-	25/05/2021			Vợ
2.04	Trương Quang Đông			-	-	-	-	25/05/2021			Con
2.05	Trương Tổ Trân			-	-	-	-	25/05/2021			Con
2.06	Trương Thị Kim Hương			-	-	-	-	25/05/2021			Chị
2.07	Nguyễn Văn Hải			-	-	-	-	25/05/2021			Anh rể
2.08	Trương Văn Dề			-	-	-	-	25/05/2021			Em
2.09	Huỳnh Khánh Giang			-	-	-	-	25/05/2021			Em dâu
2.10	Trương Thị Kim Huê			-	-	-	-	25/05/2021			Em
2.11	Trương Thị Kim Trang		TP.QLCL	-	-	-	-	25/05/2021			Em
2.12	Lê Tấn Lợi		Nhân viên XNCKCB	-	-	-	-	25/05/2021			Em rể
2.13	Trương Thị Thành Lợi			-	-	-	-	25/05/2021			Em
2.14	Hồ Hoàng Hà			-	-	-	-	25/05/2021			Em rể
	Tổ chức			-	-	-	-				

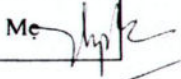
STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.15	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			-	-	-	-	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn
2.16	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			-	-	-	-	26/06/2018			CT HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
3	Lâm Thanh Phú		TV.HĐQT	-	-	-	-	24/06/2021			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn- Công ty CP, TV.HĐQT
3.01	Nguyễn Mỹ Ngọc			-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
3.02	Lâm Thị Trường An			-	-	-	-	24/06/2021			Em
3.03	Lâm Thanh Hùng		Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	24/06/2021			Em
3.04	Lâm Thanh Tùng		Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	24/06/2021			Em
3.05	Trần Nguyễn Thanh Trúc		Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
	Tổ chức										
3.06	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn
3.07	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	26/06/2018			TV HĐQT&TGD, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Dương Tấn Phong		P.TGD&TV .HDQT	-	-	-	-	19/08/2019			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn - Công ty CP, TV.HDQT
4.01	Lê thị Kim Tường			-	-	-	-	19/08/2019			Vợ
4.02	Dương Tường Vy			-	-	-	-	19/08/2019			Con
4.03	Nguyễn Vĩnh Phúc			-	-	-	-	19/08/2019			Con rể
4.04	Tạ thị Tâm			-	-	-	-	19/08/2019			Mẹ
4.05	Dương Kim Phượng			-	-	-	-	19/08/2019			Chị
4.06	Dương Tấn Phúc			-	-	-	-	19/08/2019			Anh
4.07	Dương Tấn Nhã			-	-	-	-	19/08/2019			Em
4.08	Dương thị Tố Vân			-	-	-	-	19/08/2019			Em
4.09	Nguyễn Nam Thăng			-	-	-	-	19/08/2019			Anh rể
4.10	Võ Mộng Yêm			-	-	-	-	19/08/2019			Chị dâu
4.11	Trương thị Hiếu Thảo			-	-	-	-	19/08/2019			Em dâu
4.12	Nguyễn Trường Sơn			-	-	-	-	19/08/2019			Em rể
	Tổ chức										
4.13	Tập đoàn CNCsvn - Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn



STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.14	Công ty CP Cao su Quasa Geruco			3200243534	22/08/2016	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Trị	Lô D21, Trung Tâm thương mại Đông Nam á, Khu KT, TM đặc biệt, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hoá, Tỉnh Quảng Trị	29/01/2021			TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
5	Đỗ Quốc Tuấn		TV HĐQT Độc lập	-	-	-	-	24/06/2021			TV HĐQT Độc lập
5.01	Nguyễn Thị Bích Chi			-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
5.02	Đỗ Thị Quỳnh Như			-	-	-	-	24/06/2021			Con
5.03	Đỗ Thị Quỳnh Lam			-	-	-	-	24/06/2021			Con
5.04	Đỗ Văn Phé			-	-	-	-	24/06/2021			Cha ruột
5.05	Lê Thị Nhanh			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ ruột
5.06	Đỗ Thành An			-	-	-	-	24/06/2021			Em
5.07	Đỗ Hồng Thới			Bệnh mắt	-	-	-	24/06/2021			Em
5.08	Đỗ Thanh Điền			-	-	-	-	24/06/2021			Em
5.09	Đỗ Thị Quyên			-	-	-	-	24/06/2021			Em
5.10	Đỗ Thanh Nhã			-	-	-	-	24/06/2021			Em
5.11	Nguyễn Ngọc Dân			-	-	-	-	24/06/2021			Cha vợ
5.12	Hồ Thị Bích Vân			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ vợ
5.13	Nguyễn Thị Bạch Trúc			-	-	-	-	24/06/2021			Chị vợ
5.14	Nguyễn Thái Bình			-	-	-	-	24/06/2021			Em vợ
5.15	Nguyễn Thị Bích Kiều			-	-	-	-	24/06/2021			Em vợ

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Tổ chức										
5.16	Caoutchouc Mekong Co., Ltd						Kroyea Commune, Prasat Balang District, Kampong Thom Province, Kingdom of Cambodia	24/06/2021			Tổng Giám Đốc Công ty
BAN ĐIỀU HÀNH											
6	Trần Văn Toàn		P.TGD	-	-	-	-	25/05/2021			P.TGD
6.01	Hồ Thị Bích Loan		Trưởng phòng QLCL	-	-	-	-	25/05/2021			Vợ
6.02	Trần Tuấn Tài			-	-	-	-	25/05/2021			Con
6.03	Trần Tuấn Đức		Nhân viên P.KHĐT	-	-	-	-	25/05/2021			Con
6.04	Trần Thị Thương		Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	25/05/2021			Em
6.05	Trần Thị Ngọc Bé		Nhân viên Công đoàn Công ty	-	-	-	-	25/05/2021			Em
6.06	Nguyễn Tri Ân		Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	25/05/2021			Em rể
	Tổ chức										
6.07	Công ty CP Phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam			0800300443	22/08/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP.Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	29/01/2021			Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.08	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	15/06/2024			Phó TGD của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
7	Lâm Quang Phúc		Kế toán trưởng	-	-	-	-	19/08/2019			Kế toán trưởng
7.01	Nguyễn Thị Miệt			-	-	-	-	19/08/2019			Vợ
7.02	Lâm Kim Hằng			-	-	-	-	19/08/2019			Con
7.03	Lâm Quang Đức			Còn nhỏ			-	19/08/2019			Con
7.04	Vũ Thị Hồng Loan			-	-	-	-	19/08/2019			Mẹ
7.05	Lâm Tuấn Anh			-	-	-	-	19/08/2019			Anh
7.06	Lâm Vũ Trung			-	-	-	-	19/08/2019			Em
	Tổ chức										
7.07	Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	19/05/2023			TV BKS của Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh
BAN KIỂM SOÁT											
8	Nguyễn Văn Sang		Trưởng Ban Kiểm Soát	-	-	-	-	24/06/2021			TV BKS
8.01	Lê Thị Mỹ Điện			-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
8.02	Nguyễn Văn Đi			-	-	-	-	24/06/2021			Cha (đã mất)
8.03	Nguyễn Thị Lùng			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ 

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.04	Nguyễn Văn Thành			-	-	-	-	24/06/2021			Anh
8.05	Lâm Thị Gái			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
8.06	Nguyễn Thị Thuộc			-	-	-	-	24/06/2021			Chị
8.07	Nguyễn Văn Tư			-	-	-	-	24/06/2021			Anh rể
8.08	Nguyễn Thanh Dung			-	-	-	-	24/06/2021			Chị
8.09	Nguyễn Văn Giàu			-	-	-	-	24/06/2021			Em
8.10	Võ Thị Thùy Dung			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
8.11	Nguyễn Thị Thu Hà			-	-	-	-	24/06/2021			Em
8.12	Lê Thanh Hận			-	-	-	-	24/06/2021			Em rể
8.13	Nguyễn Hoàng Trọng Nhân			-	-	-	-	24/06/2021			Em
8.14	Trần Thị Bạch Viên			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
	Tổ chức										
8.15	Công ty CPCS Tân Biên – Kampong Thom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	25/06/2024			TB Kiểm soát của Công ty CPCS Tân Biên – Kampong Thom
9	Hoàng Quốc Hưng		Thành viên BKS	-	-	-	-	24/06/2021			TV BKS
9.01	Hoàng Văn Sơn			-	-	-	-	24/06/2021			Cha
9.02	Lê Thị Loan			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ
9.03	Hoàng Lê Phương Trâm			-	-	-	-	24/06/2021			Em

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Tổ chức										
9.04	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	25/06/2024			TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
10	Hoàng Văn Vinh		Thành viên BKS	-	-	-	-	24/06/2021			TV BKS
10.01	Lê Thị Phương Loan		Nhân viên Phòng TCHC	-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
10.02	Trương Lê Anh			-	-	-	-	24/06/2021			Con
10.03	Hoàng Lê Thống Nhất			-	-	-	-	24/06/2021			Con
10.04	Hoàng Văn Vui			-	-	-	-	24/06/2021			Cha
10.05	Nguyễn Thị Xuân			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ
10.06	Hoàng Văn Hợi			-	-	-	-	24/06/2021			Anh
10.07	Nguyễn Thị Hồng Vân			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
10.08	Hoàng Văn Đông			-	-	-	-	24/06/2021			Em ruột
10.09	Nguyễn Thị Kim Thoa			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
10.10	Hoàng Thị Hồng Thúy			-	-	-	-	24/06/2021			Em ruột
10.11	Hoàng Văn Dậu			-	-	-	-	24/06/2021			Anh ruột
10.12	Phan Thị Quế			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
10.13	Hoàng Văn Nam			-	-	-	-	24/06/2021			Em ruột
10.14	Phan Thị Thảo			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Tổ chức										
10.15	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	25/06/2024			TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
KHÁC											
11	Huỳnh Duy Hiền		Trưởng Phòng KHĐT	-	-	-	-	24/03/2020			Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên tại Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị
11.01	Lê Thị Hồng Sơn			-	-	-	-	24/03/2020			Vợ
11.02	Huỳnh Liên			-	-	-	-	24/03/2020			Con
11.03	Huỳnh Hữu Minh			-	-	-	-	24/03/2020			Cha ruột
	Tổ chức										
11.04	Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị			3200228141	23/05/2016	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Trị	KCN Quán Ngang, xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	24/03/2020			TVHDQT, Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
11.05	Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	19/05/2023			TV HDQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
12	Tô Minh Tài		Người phụ trách quản trị Công ty	-	-	-	-	30/12/2021			Người Phụ trách quản trị Công ty

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12.01	Tô Minh Trường		Hưu trí	-	-	-	-	30/12/2021			Ba ruột
12.02	Phạm Thị Vân			-	-	-	-	30/12/2021			Mẹ ruột
12.03	Văn Thị Thủy Tiên		Nhân viên Phòng KHĐT	-	-	-	-	30/12/2021			Vợ
12.04	Văn Bá Kiệt		Hưu trí	-	-	-	-	30/12/2021			Ba vợ
12.05	Võ Ngọc Lan			-	-	-	-	30/12/2021			Mẹ vợ
13	Nguyễn Trần Thiên Phúc		Nhân viên P.TCKT	-	-	-	-	01/04/2022			Người được ủy quyền CBTT
13.01	Nguyễn Tự Cường			-	-	-	-	01/04/2022			Cha
13.02	Trần Thị Ninh			-	-	-	-	01/04/2022			Mẹ
13.03	Nguyễn Nhân Hậu			-	-	-	-	01/04/2022			Em
13.04	Đoàn Hải Đăng		Phó bí thư Đoàn Thanh niên Công ty	-	-	-	-	01/04/2022			Chồng
13.05	Đoàn Kim Chung			-	-	-	-	01/04/2022			Cha chồng
13.06	Phạm Thị Lại			-	-	-	-	01/04/2022			Mẹ chồng
13.07	Đoàn Kim Quy		Nhân viên Phòng TTBV	-	-	-	-	01/04/2022			Anh chồng

Phụ lục II

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên)

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Gỗ Tây Ninh	Công ty liên kết	3900434887, ngày cấp: 02/07/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, Đội G1, thuộc NTCS Gò Gầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	6 tháng đầu năm 2024		Mua hồ sơ đấu giá cây cao su gãy đổ, tổng giá trị giao dịch: 462.963 đồng.
2	Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên - Kampongthom	Công ty con gián tiếp			6 tháng đầu năm 2024		Mua mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 78.757.606.098 đồng.
3	Caoutchouc Mekong Co., Ltd	Công ty con gián tiếp			6 tháng đầu năm 2024		Mua mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 77.657.721.087 đồng.
4	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	3700258793, cấp ngày 05/05/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương	236 BIS Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	6 tháng đầu năm 2024		*
5	Tạp chí cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	0301456773	236 Bis, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	6 tháng đầu năm 2024		*
6	Công ty CP cơ khí cao su	Cùng công ty mẹ	0300693348, cấp ngày: 06/11/2017, nơi cấp: Sở KH&ĐT TP HCM	12-HT25-Khu Phố 2-Phường Hiệp Thành-Quận 12-TPHCM	6 tháng đầu năm 2024		*

7	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	0800300443, ngày cấp: 22/08/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Cộng Hoà, phường Cộng Hoà, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Cổ tức được chia, tổng giá trị: 932.800.000 đồng
8	Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng	Cùng công ty mẹ	3800100062	Đường ĐT.741, Thôn Phú Thịnh, Xã Phú Riềng, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	6 tháng đầu năm 2024	Mua cảnh gỗ giống cao su, tổng giá trị giao dịch: 550.000.000 đồng

*Giao dịch giữa Công ty và Cổ đông lớn, người có liên quan của công ty cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	cùng công ty mẹ	Mua Hexin 5SC (trị phần trắng, héo đen đầu lá)	181.930.000
			Mua chất bám dính BDNH 2000	27.600.000
			Cấp chứng chỉ kiểm nghiệm	2.655.000
			Mua thuốc kích thích mù cao su 1,25%	30.590.000
			Tổng cộng	242.775.000
2	Tạp chí cao su Việt Nam	cùng công ty mẹ	Quảng cáo trên báo Xuân Âm Lịch năm 2024	20.000.000
			Mua trực in nhãn tem VRG SVR CV50 (35Kgs)	3.250.000
			Mua Nhãn tem VRG	25.500.000
			Tổng cộng	48.750.000
3	Công ty CP cơ khí cao su	cùng công ty mẹ	Mua vật tư sử chữa máy móc thiết bị	54.942.000
			Sửa chữa trục cán 510 (tiện vớt, cắt lại theo rãnh cũ)	7.252.000
			Tổng cộng	62.194.000

Handwritten signature

Phụ lục III

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên)

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thị Bích Lợi		Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	2.900	0,0033%	Đại diện phần vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT
1.01	Lê Hoài Thanh			-	-	-	-	0		Chồng
1.02	Lê Thị Xuân Quỳnh			-	-	-	-	0		Con
1.03	Lê Thị Ngọc Khánh			-	-	-	-	0		Con
1.04	Lê Thị Chinh			-	-	-	-	0		Chị
1.05	Lê Thị Chiến			-	-	-	-	0		Chị
1.06	Lê Khả Thắng			-	-	-	-	0		Anh
1.07	Trần Xuân Hoàng			-	-	-	-	0		Anh rể
1.08	Nguyễn Thị Mỹ Dung			-	-	-	-	0		Chị dâu
	Tổ chức									
1.09	<i>Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP</i>			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
1.10	<i>Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom</i>			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, Tân Hiệp, Tân Châu, Tây Ninh	84.563.176	58,97%	TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
1.11	<i>Công ty CP Thương mại dịch vụ và Du lịch Cao su</i>			5700504805	05/10/2011	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Đại lộ Hoà Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	1.125.727	3,05%	TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
2	Trương Văn Cư		TGD&TV.HĐQT	-	-	-	-	46.955	0,05%	Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Trương Văn Giàu			-	-	-	-	0		Cha
2.02	Ngô Thị Tho			-	-	-	-	0		Mẹ
2.03	Trương Thị Ngọc Thu			-	-	-	-	0		Vợ
2.04	Trương Quang Đông			-	-	-	-	0		Con
2.05	Trương Tô Trần			-	-	-	-	0		Con
2.06	Trương Thị Kim Hương			-	-	-	-	0		Chị
2.07	Nguyễn Văn Hải			-	-	-	-	0		Anh rể
2.08	Trương Văn Dẽ			-	-	-	-	10.200	0,01%	Em
2.09	Huỳnh Khánh Giang			-	-	-	-	0		Em dâu
2.10	Trương Thị Kim Huê			-	-	-	-	0		Em
2.11	Trương Thị Kim Trang		TP.QLCL	-	-	-	-	2.500	0,0030%	Em
2.12	Lê Tấn Lợi		Nhân viên XNCKCB	-	-	-	-	0		Em rể
2.13	Trương Thị Thành Lợi			-	-	-	-	0		Em
2.14	HỒ Hoàng Hà			-	-	-	-	0		Em rể
	TỔ CHỨC									
2.15	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
2.16	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	84.563.176	58,97%	CT HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
3	Lâm Thanh Phú		TV.HĐQT	-	-	-	-	5.200	0,01%	Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn- Công ty CP, TV.HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.01	Nguyễn Mỹ Ngọc			-	-	-	-	0		Vợ
3.02	Lâm Thị Trường An			-	-	-	-	0		Em
3.03	Lâm Thanh Hùng		Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	1.100	0,0010%	Em
3.04	Lâm Thanh Tùng			-	-	-	-	690	0,0008%	Em
3.05	Trần Nguyễn Thanh Trúc		Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	900	0,0010%	Em dâu
	Tổ chức									
3.06	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
3.07	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, 4.8Tây Ninh	84.563.176	58,97%	TV HĐQT&TGD, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
4	Dương Tấn Phong		P.TGD&TV.H ĐQT	-	-	-	-	4.200	0,01%	Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn. Công ty CP, TV.HĐQT
4.01	Lê thị Kim Tường			-	-	-	-	0		Vợ
4.02	Dương Tường Vy			-	-	-	-	0		Con
4.03	Nguyễn Vĩnh Phúc			-	-	-	-	0		Con rể
4.04	Tạ thị Tám			-	-	-	-	0		Mẹ
4.05	Dương Kim Phượng			-	-	-	-	0		Chị
4.06	Dương Tấn Phúc			-	-	-	-	0		Anh
4.07	Dương Tấn Nhã			-	-	-	-	0		Em
4.08	Dương thị Tố Vân			-	-	-	-	0		Em
4.09	Nguyễn Nam Thăng			-	-	-	-	0		Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1.0	Võ Mộng Yêm			-	-	-	-	0		Chị dâu
4.1.1	Trương thị Hiếu Thảo			-	-	-	-	0		Em dâu
4.1.2	Nguyễn Trường Sơn			-	-	-	-	0		Em rể
	Tổ chức									
4.13	Tập đoàn CNCsvn - Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
4.14	Công ty CP Cao su Quasa Geruco			3200243534	22/08/2016	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Trị	Lô D21, Trung Tâm thương mại Đông Nam á, Khu KT, TM đặc biệt, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hoá, Tỉnh Quảng Trị	1.200.000	1,20%	TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
5	Đỗ Quốc Tuấn		TV HĐQT Độc lập	-	-	-	-	0		TV HĐQT Độc lập
5.01	Nguyễn Thị Bích Chi			-	-	-	-	0		Vợ
5.02	Đỗ Thị Quỳnh Như			-	-	-	-	0		Con
5.03	Đỗ Thị Quỳnh Lam			-	-	-	-	0		Con
5.04	Đỗ Văn Phé			-	-	-	-	0		Cha ruột
5.05	Lê Thị Nhanh			-	-	-	-	0		Mẹ ruột
5.06	Đỗ Thành An			-	-	-	-	0		Em
5.07	Đỗ Hồng Thới			Bệnh mắt	-	-	-	0		Em
5.08	Đỗ Thanh Điền			-	-	-	-	0		Em
5.09	Đỗ Thị Quyên			-	-	-	-	0		Em
5.10	Đỗ Thanh Nhà			-	-	-	-	0		Em
	Tổ chức									

Handwritten signature

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.11	<i>Caoutchouc Mekong Co., Ltd</i>						Kroyea Commune, Prasat Balang District, Kampong Thom Province, Kingdom of Cambodia			Tổng Giám Đốc Công ty
6	Trần Văn Toàn		P.TGD	-	-	-	-	0		P.TGD
6.01	Hồ Thị Bích Loan		Trưởng phòng QLCL	-	-	-	-	2.400	0,0030%	Vợ
6.02	Trần Tuấn Tài			-	-	-	-	0		Con
6.03	Trần Tuấn Đức		Nhân viên P.KHĐT	-	-	-	-	0		Con
6.04	Trần Thị Thương		Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	1.900	0,0020%	Em
6.05	Trần Thị Ngọc Bé		Nhân viên Công đoàn Công ty	-	-	-	-	1.100	0,0010%	Em
6.06	Nguyễn Tri Ân		Nhân viên P.KT	-	-	-	-	1.000	0,0010%	Em rể
	Tổ chức									
6.07	<i>Công ty CP Phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam</i>			0800300443	22/08/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP.Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	466.400	1,80%	Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
6.08	<i>Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom</i>			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh			Phó TGD của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
7	Lâm Quang Phúc		Kế toán trưởng	-	-	-	-	0		Kế toán trưởng
7.01	Nguyễn Thị Miệt			-	-	-	-	0		Vợ
7.02	Lâm Kim Hằng			-	-	-	-	0		Con
7.03	Lâm Quang Đức			-	-	-	-	0		Con
7.04	Vũ Thị Hồng Loan			-	-	-	-	0		Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.05	Lâm Tuấn Anh			-	-	-	-	0		Anh
7.06	Lâm Vũ Trung			-	-	-	-	0		Em
	Tổ chức									
7.07	<i>Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh</i>			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh			TV BKS của Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh
8	Nguyễn Văn Sang		Trưởng Ban Kiểm Soát	-	-	-	-	0		TV BKS
8.01	Lê Thị Mỹ Diễm			-	-	-	-	0		Vợ
8.02	Nguyễn Văn Đi			-	-	-	-	0		Cha (đã mất)
8.03	Nguyễn Thị Lùng			-	-	-	-	0		Mẹ
8.04	Nguyễn Văn Thành			-	-	-	-	0		Anh
8.05	Lâm Thị Gái			-	-	-	-	0		Chị dâu
8.06	Nguyễn Thị Thuộc			-	-	-	-	0		Chị
8.07	Nguyễn Văn Tư			-	-	-	-	0		Anh rể
8.08	Nguyễn Thanh Dung			-	-	-	-	0		Chị
8.09	Nguyễn Văn Giàu			-	-	-	-	0		Em
8.10	Võ Thị Thùy Dung			-	-	-	-	0		Em dâu
8.11	Nguyễn Thị Thu Hà			-	-	-	-	0		Em
8.12	Lê Thanh Hận			-	-	-	-	0		Em rể
8.13	Nguyễn Hoàng Trọng Nhân			-	-	-	-	0		Em
8.14	Trần Thị Bạch Viên			-	-	-	-	0		Em dâu
	Tổ chức									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.15	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh			TB Kiểm soát của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
9	Hoàng Quốc Hưng		Thành viên BKS	-	-	-	-	0		TV BKS
9.01	Hoàng Văn Sơn			-	-	-	-	0		Cha
9.02	Lê Thị Loan			-	-	-	-	0		Mẹ
9.03	Hoàng Lê Phương Trâm			-	-	-	-	0		Em
	TỔ CHỨC									
9.04	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh			TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
10	Hoàng Văn Vinh		Thành viên BKS	-	-	-	-	0		TV BKS
10.01	Lê Thị Phương Loan		Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	0		Vợ
10.02	Trương Lê Anh			-	-	-	-	0		Con
10.03	Hoàng Lê Thống Nhất			-	-	-	-	0		Con
10.04	Hoàng Văn Vui			-	-	-	-	0		Cha
10.05	Nguyễn Thị Xuân			-	-	-	-	0		Mẹ
10.06	Hoàng Văn Hợi			-	-	-	-	0		Anh
10.07	Nguyễn Thị Hồng Vân			-	-	-	-	0		Chị dâu
10.08	Hoàng Văn Đông			-	-	-	-	0		Em ruột
10.09	Nguyễn Thị Kim Thoa			-	-	-	-	0		Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.10	Hoàng Thị Hồng Thúy			-	-	-	-	0		Em ruột
10.11	Hoàng Văn Dậu			-	-	-	-	0		Anh ruột
10.12	Phan Thị Quế			-	-	-	-	0		Chị dâu
10.13	Hoàng Văn Nam			-	-	-	-	0		Em ruột
10.14	Phan Thị Thảo			-	-	-	-	0		Em dâu
	Tổ chức									
10.15	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh			TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
11	Huỳnh Duy Hiền		Trưởng phòng KHĐT	-	-	-	-	500	0,0006%	Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
11.01	Lê Thị Hồng Sơn			-	-	-	-	0		Vợ
11.02	Huỳnh Liên			-	-	-	-	0		Con
11.03	Huỳnh Hữu Minh			-	-	-	-	3.900	0,0040%	Cha
	Tổ chức									
11.04	Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị			3200228141	23/05/2016	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Trị	KCN Quán Ngang, xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	3.367.155	6,11%	TV HĐQT, Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
11.05	Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	1.080.000	21,60%	TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
12	Tô Minh Tài		Người phụ trách quản trị Công ty	-	-	-	-	600	0,0006%	Người phụ trách quản trị Công ty
12.01	Tô Minh Trường		Hưu trí	-	-	-	-	1.100	0,0012%	Ba ruột
12.02	Phạm Thị Vân			-	-	-	-	0		Mẹ ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.03	Vân Thị Thùy Tiên		Nhân viên Phòng KHDT	-	-	-	-	200	0,0002%	Vợ
12.04	Văn Bá Kiệt		Hưu trí	-	-	-	-	3.300	0,0037%	Ba vợ
12.05	Võ Ngọc Lan			-	-	-	-	0		Mẹ vợ
13	Nguyễn Trần Thiên Phúc		Nhân viên P.TCKT	-	-	-	-	0		Người được ủy quyền CBTT
13.01	Nguyễn Tụ Cường			-	-	-	-	2.900	0,0033%	Cha
13.02	Trần Thị Ninh			-	-	-	-	2.000	0,0023%	Mẹ
13.03	Nguyễn Nhân Hậu			-	-	-	-	0		Em
13.04	Đoàn Hải Đăng		Phó bí thư Đoàn Thanh niên Công ty	-	-	-	-	0		Chồng
13.05	Đoàn Kim Chung			-	-	-	-	3.700	0,0042%	Cha chồng
13.06	Phạm Thị Lài			-	-	-	-	0		Mẹ chồng
13.07	Đoàn Kim Quy		Nhân viên Phòng TTBV	-	-	-	-	0		Anh chồng